| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ | *Châu Thành, ngày 25 tháng 02 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 123/2022/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị C, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp H, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Anh Thạch Qui Sa N, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp H, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 71; 72; 81; 107; 116 và Điều 117 luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường Quốc Hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị C với anh Thạch Qui Sa N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị C với anh Thạch Qui Sa N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Huỳnh Thị C với anh Thạch Qui Sa N xác định có 01 con chung tên Thạch Thị Bình A, sinh ngày 25/02/2011, hiện đang sống chung

với chị C, khi ly hôn chị C và anh Sa N thống nhất thỏa thuận giao cho chị Của được nuôi cháu Bình A là phù hợp với nguyện vọng của cháu Bình A, anh Sa N không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị C không yêu cầu.

Quyền thăm nom con: sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục nuôi dạy con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị C với anh Thạch Qui Sa N xác định có, nhưng thống nhất tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Huỳnh Thị C với anh Thạch Qui Sa N xác định không có, nên không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

3.Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị C tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà chị Huỳnh Thị C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008754 ngày 15 tháng 02 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Hoàn trả cho chị Huỳnh Thị C số tiền chênh lệch là 150.000 đồng, nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Anh Thạch Qui Sa N không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thảo Ngoan**